

CERAN MS



Mỡ Bôi Trơn



Mỡ Phức Calcium Sulfonate có molybdenum disulfide kháng nước chịu cực áp và nhiệt độ cao

Ứng Dụng

Mỡ đa dụng chịu tải nặng và kháng nước

Chịu tải và đập trong công nghiệp

Sự khuyến nghị

- **CERAN MS** thích hợp để bôi trơn cho tất cả các chi tiết phải chịu tải cao, va đập, làm việc trong các điều kiện mà mỡ thường xuyên tiếp xúc với nước như cầu lăn, các bánh răng côn hoặc vành khăn, các khớp ép, băng tải, khớp nối răng ... trong rất nhiều ứng dụng công nghiệp.
- **CERAN MS** thích hợp cho bôi trơn biên ở áp suất cao và nhiệt độ cao. Trong trường hợp gặp phải sự quá nhiệt, **thành phần molybdenum disulfide** bảo đảm một sự bôi trơn tốt, tránh khỏi kẹt hay dính.
- Luôn luôn tránh làm bắn mỡ do bụi bắn và/hoặc bụi đất khi tra mỡ. Ưu tiên sử dụng hệ thống bơm hơi.

Đặc Tính Kỹ Thuật

- ISO 6743-9: L-XBFHB 1/2
- DIN 51 502: KPF1/2R-20

Ưu Điểm

Đa dụng
Chịu tải và đập
Kháng nước

Chống ăn mòn

Không chất độc hại

- Khả năng kháng nước tuyệt vời, độ đặc không giảm đáng kể dù bị ngâm một lượng lớn nước.
- Khả năng chống oxi-hóa và chống ăn mòn rất tốt nhờ thành phần calcium sulfonates, dù có sự hiện diện của nước biển.
- **CERAN MS** không chứa chì, hoặc các kim loại nặng khác gây nguy hại cho sức khỏe và môi trường.

| Các Đặc Tính Tiêu Biểu | Phương Pháp | Đơn Vị | CERAN MS |
|---------------------------------|---|--------------------------|-------------------|
| Chất làm đặc | | - | Calcium sulfonate |
| Phân loại NLGI | ASTM D217/DIN 51 818 | - | 1-2 |
| Màu | Cảm quan | - | Ăng tra xit |
| Sự thể hiện | Cảm quan | - | Mịn/dính |
| Nhiệt độ làm việc | | °C | - 20 đến 180 |
| Độ xuyên kim ở 25°C | ASTM D217/ DIN 51 818 | 0.1 mm | 280 – 310 |
| Thử tải hàn dính bốn bi | ASTM D 2596 | kgf | 500 |
| Đặc tính chống rỉ sét SKF-EMCOR | DIN 51 802/IP220/NFT 60-135/ ISO 11007 | Mức | 0-0 |
| Điểm nhỏ giọt | IP 396/NFT 60 102 C | °C | > 300 |
| Độ nhớt dầu gốc ở 40°C | ASTM D 445/ DIN 51 562-1/ISO 3104/ IP71 | mm ² /s (cSt) | 650 |

Các thông số trên đại diện cho các giá trị trung bình dùng làm thông tin tham khảo.

TOTAL VIỆT NAM

CERAN MS

Phiên bản 05-09-2008 (thay cho phiên bản 07-07-2008)

Mỡ này khi được sử dụng theo khuyến nghị và cho mục đích đã dự định, sẽ không có mối nguy hiểm đặc biệt nào. Bản đặc tính an toàn tuân theo pháp chế EC hiện hành có thể được cung cấp bởi Công Ty TNHH Total Việt Nam hoặc tại website www.quick-fds.com.

